

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2012/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2012

CHỈ THỊ

**Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 83/2010/NĐ-CP
ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký
giao dịch bảo đảm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

Ngày 23 tháng 7 năm 2010, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 83/2010/NĐ-CP về đăng ký giao dịch bảo đảm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2010, thay thế Nghị định số 08/2000/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2000 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm và ngày 18 tháng 11 năm 2011, Bộ Tư pháp - Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư liên tịch số 20/2011/TTLT-BTP-BTNMT hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Nhằm triển khai thực hiện một cách thống nhất và hiệu quả các quy định của Nghị định số 83/2010/NĐ-CP, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu:

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện 12 nội dung công việc như sau:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành rà soát các quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm, đối chiếu các quy định do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ cho phù hợp

với những quy định liên quan đến hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm; thực hiện việc hướng dẫn nghiệp vụ về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố.

c) Chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ quan có liên quan và cơ quan truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm cho các cá nhân, tổ chức có liên quan nhằm nâng cao sự hiểu biết, kiến thức pháp lý của người dân, doanh nghiệp về ý nghĩa, lợi ích của đăng ký giao dịch bảo đảm.

d) Chủ trì, phối hợp với Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm (Bộ Tư pháp), Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho cán bộ làm công tác đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh định kỳ 6 tháng tổ chức họp giao ban với sự tham gia của đại diện Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự, các tổ chức tín dụng nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

e) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố.

g) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết quy định về mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm phù hợp theo quy định hiện hành.

h) Hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm và các văn bản khác có liên quan, phối hợp và chia sẻ thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm nhằm giúp cho các tổ chức và cá nhân ký kết, thực hiện giao dịch bảo đảm an toàn, đúng pháp luật.

i) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan có liên quan xây dựng cơ chế cung cấp thông tin về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất giữa cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm với tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự và cơ quan đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền lưu hành tài sản.

k) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan có liên quan thực hiện việc kiểm tra, thanh tra, theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 83/2010/NĐ-CP về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trên địa bàn Thành phố nhằm kịp thời đề xuất biện pháp, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Nghị định số 83/2010/NĐ-CP.

l) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về đăng ký giao dịch bảo đảm theo thẩm quyền.

m) Thực hiện chế độ tổng hợp, báo cáo theo định kỳ 6 tháng và hàng năm cho Ủy ban nhân dân thành phố về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn thành phố. Mốc thời gian báo cáo 6 tháng tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 31 tháng 3 năm báo cáo, thời hạn gửi báo cáo trước ngày 20 tháng 4; mốc thời gian báo cáo năm được tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 30 tháng 9 năm báo cáo, thời hạn gửi báo cáo trước ngày 20 tháng 10.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm thực hiện 9 nội dung công việc như sau:

a) Củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí đủ nguồn nhân lực cần thiết để Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thành phố thực hiện tốt việc đăng ký giao dịch bảo đảm.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho cán bộ làm công tác đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp định kỳ 6 tháng tổ chức họp giao ban nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố.

đ) Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng cơ

chế cung cấp thông tin về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

e) Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng quy định về mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm.

g) Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc rà soát các quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm, hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra, thanh tra công tác đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố.

h) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về đăng ký giao dịch bảo đảm theo thẩm quyền.

i) Xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm theo thẩm quyền.

3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm thực hiện:

a) Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng quy định về mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm phù hợp theo quy định hiện hành.

b) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, bảo đảm việc bố trí nguồn kinh phí cần thiết để Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện tốt hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn thành phố.

4. Sở Nội vụ:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân quận, huyện kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí đủ nguồn nhân lực cần thiết để Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện tốt việc đăng ký giao dịch bảo đảm tại địa phương.

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố.

6. Ủy ban nhân dân quận, huyện:

a) Củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, bố trí nguồn kinh phí, nhân lực cần thiết để Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện tốt việc đăng ký giao dịch bảo đảm tại địa phương.

Đối với quận, huyện chưa thành lập Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thì phải khẩn trương xúc tiến việc thành lập Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tại địa phương chậm nhất trong quý I năm 2012.

b) Tuyển chọn và đào tạo đội ngũ cán bộ đăng ký có trình độ, năng lực mang tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng yêu cầu công việc, giải quyết nhanh chóng, đúng quy định pháp luật.

c) Thường xuyên chỉ đạo Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện đúng quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm, phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc trao đổi, cung cấp thông tin các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền pháp luật, kiểm tra, thanh tra về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa phương.

đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về đăng ký giao dịch bảo đảm theo thẩm quyền.

e) Xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm theo thẩm quyền.

7. Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất:

a) Nghiêm túc thực hiện đúng quy định của Nghị định số 83/2010/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan về đăng ký giao dịch bảo đảm, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, trình tự, thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

b) Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền lưu hành tài sản trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm một cách kịp thời, đầy đủ theo quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

c) Thực hiện chế độ tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Mốc thời gian báo cáo 6 tháng tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 31 tháng 3 năm báo cáo, thời hạn gửi báo cáo trước ngày 07 tháng 4; mốc thời gian báo cáo năm được tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 30 tháng 9 năm báo cáo, thời hạn gửi báo cáo trước ngày 07 tháng 10.

8. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh:

a) Chỉ đạo các tổ chức tín dụng nghiêm chỉnh chấp hành các quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

b) Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm của các tổ chức tín dụng thuộc quyền quản lý.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan có liên quan trong hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm.

9. Các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự, cơ quan đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền lưu hành tài sản có trách nhiệm phối hợp với cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm; nghiêm túc thực hiện đúng các quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

10. Đài Truyền hình, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố, các Báo, Đài trực thuộc thành phố:

Có trách nhiệm tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm và nội dung Chỉ thị này đến các cá nhân, tổ chức có liên quan nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật, đồng thời nâng cao sự hiểu biết, kiến thức pháp lý cho người dân.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo, tổ chức và phối hợp thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo, đề xuất gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Minh Trí